

CHÍNH PHỦ

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 04/2002/
NĐ-CP ngày 11/1/2002 về việc điều
chỉnh địa giới hành chính huyện
Long Phú để thành lập huyện
Cù Lao Dung; thành lập xã, thị
trấn thuộc huyện Cù Lao Dung,
tỉnh Sóc Trăng.**

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng
9 năm 1992;*

*Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân
tỉnh Sóc Trăng và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban
Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,*

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Nay điều chỉnh địa giới hành chính huyện Long Phú để thành lập huyện Cù Lao Dung; thành lập xã, thị trấn thuộc huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng như sau:

1. Thành lập huyện Cù Lao Dung trên cơ sở 23.606,29 ha diện tích tự nhiên và 58.031 nhân khẩu của các xã An Thạnh 1, An Thạnh 2, An Thạnh 3 và Đại Ân 1 thuộc huyện Long Phú.

Địa giới hành chính huyện Cù Lao Dung: Đông giáp tỉnh Trà Vinh; Tây giáp huyện Long Phú; Nam giáp biển Đông; Bắc giáp tỉnh Trà Vinh.

Sau khi thành lập huyện Cù Lao Dung, huyện Long Phú còn lại 45.529,53 ha diện tích tự nhiên và 171.289 nhân khẩu, có 15 đơn vị hành chính trực thuộc gồm các xã: Long Phú, Song Phụng, Đại Ngãi, Hậu Thạnh, Trường Khánh, Long Đức, Phú Hữu, Châu Khánh, Tân Hưng, Tân Thạnh,

Đại Ân 2, Trung Bình, Liêu Tú, Lịch Hội Thượng và thị trấn Long Phú.

2. Thành lập các xã, thị trấn thuộc huyện Cù Lao Dung sau đây:

a) Thành lập xã An Thạnh Tây trên cơ sở 1.759,55 ha diện tích tự nhiên và 4.620 nhân khẩu của xã An Thạnh 1.

Địa giới hành chính xã An Thạnh Tây: Đông giáp thị trấn Cù Lao Dung; Tây giáp xã Long Đức và thị trấn Long Phú; Nam giáp xã Đại Ân 1; Bắc giáp xã An Thạnh 1.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập xã An Thạnh Tây, xã An Thạnh 1 còn lại 3.073,05 ha diện tích tự nhiên và 8.576 nhân khẩu.

b) Thành lập thị trấn Cù Lao Dung (thị trấn huyện lỵ) trên cơ sở 905,7 ha diện tích tự nhiên và 5.148 nhân khẩu của xã An Thạnh 2.

Địa giới hành chính thị trấn Cù Lao Dung: Đông giáp xã An Thạnh Đông; Tây giáp xã An Thạnh Tây và xã Đại Ân 1; Nam giáp xã An Thạnh 2; Bắc giáp xã An Thạnh Tây và xã An Thạnh Đông.

c) Thành lập xã An Thạnh Đông trên cơ sở 4.195,84 ha diện tích tự nhiên và 9.159 nhân khẩu của xã An Thạnh 2.

Địa giới hành chính xã An Thạnh Đông: Đông giáp tỉnh Trà Vinh; Tây giáp xã An Thạnh Tây thị trấn Cù Lao Dung và xã An Thạnh 2; Nam giáp xã An Thạnh 2; Bắc giáp tỉnh Trà Vinh.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập thị trấn Cù Lao Dung và xã An Thạnh Đông, xã An Thạnh 2 còn lại 2.217,87 ha diện tích tự nhiên và 6.761 nhân khẩu.

d) Thành lập xã An Thạnh Nam trên cơ sở 2.721,1 ha diện tích tự nhiên và 5.509 nhân khẩu của xã An Thạnh 3.

Địa giới hành chính xã An Thạnh Nam: Đông

giáp biển Đông; Tây giáp xã Trung Bình; Nam giáp biển Đông; Bắc giáp xã Đại Ân 1 và xã An Thạnh 3.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập xã An Thạnh Nam, xã An Thạnh 3 còn lại 4.604, 63 ha diện tích tự nhiên và 9.981 nhân khẩu.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập các xã và thị trấn nói tại khoản 2, huyện Cù Lao Dung có 8 đơn vị hành chính gồm các xã An Thạnh 1, An Thạnh 2, An Thạnh 3, Đại Ân 1, An Thạnh Tây, An Thạnh Đông, An Thạnh Nam và thị trấn Cù Lao Dung.

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Mọi quy định trước đây trái Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 05/2002/
NĐ-CP ngày 11/1/2002 về việc
thành lập thành phố Yên Bái
thuộc tỉnh Yên Bái.**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập thành phố Yên Bái thuộc tỉnh Yên Bái trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của thị xã Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Thành phố Yên Bái có diện tích tự nhiên là 5.802 ha và 81.234 nhân khẩu; có 11 đơn vị hành chính trực thuộc gồm: các phường Nguyễn Phúc, Hồng Hà, Nguyễn Thái Học, Yên Ninh, Đồng Tâm, Yên Thịnh, Minh Tân và các xã: Tuy Lộc, Nam Cường, Tân Thịnh và Minh Bảo.

Địa giới hành chính thành phố Yên Bái: Đông giáp huyện Yên Bình; Tây giáp huyện Trấn Yên; Nam giáp huyện Yên Bình và huyện Trấn Yên; Bắc giáp huyện Yên Bình và huyện Trấn Yên.

Tỉnh Yên Bái có 9 đơn vị hành chính cấp huyện gồm: thành phố Yên Bái, thị xã Nghĩa Lộ, các huyện: Văn Yên, Văn Chấn, Trạm Tấu, Trấn Yên, Lục Yên, Mù Cang Chải và Yên Bình.

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Mọi quy định trước đây trái Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI